

ĐẤU TRANH CHỐNG QUAN ĐIỂM PHỦ NHẬN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

TS NGUYỄN MẬU LINH
Học viện Chính trị khu vực III

Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là một trong những nội dung cơ bản trong hệ thống tư tưởng của Người. Trong vấn đề này, Người đã có những công hiến sáng tạo rất to lớn cả về lý luận và chỉ đạo thực tiễn. Thực tế cách mạng Việt Nam đã chứng minh điều đó. Thế nhưng, các thế lực phản động, thù địch thường rêu rao rằng: “Hồ Chí Minh không có tư tưởng về chủ nghĩa xã hội, hoặc nếu có cũng chỉ là lý thuyết, giáo điều”. Có thể nói, đây là một luận điệu hết sức nguy hiểm và thâm độc mà chúng ta cần phải đấu tranh phản bác.

1. Muốn hiểu được tầm cao, chiều sâu của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội phải hiểu được mục đích, quan điểm và phong cách viết lý luận của Người - một phong cách luôn gắn lý luận với thực tiễn, biết kế thừa và vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận vào từng hoàn cảnh, điều kiện cụ thể. Nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh là ở hàm lượng trí tuệ cao gắn liền với tình cảm cách mạng sâu sắc, được diễn đạt một cách giản dị, rất gần với lời cảm, cách nghĩ của quần chúng. Vì vậy, nó đi thẳng vào lòng người, đọng lại sâu sắc trong trái tim và khối óc của mọi người. Trong nhận thức của mỗi người Việt Nam yêu nước, Hồ Chí Minh là hiện thân sinh động, cụ thể về một chủ nghĩa xã hội tươi đẹp, đem lại cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta niềm tin tưởng và quyết tâm thực hiện để biến tư tưởng của Người từng bước trở thành hiện thực trên đất nước ta. Đây là một xu thế tất yếu mà không một ai có thể xoay chuyển, ngăn cản nổi. Qua

tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhân dân ta cảm nhận sâu sắc về một chế độ xã hội mới, tiến bộ; tất cả do con người và vì con người; tất cả vì mục đích nhằm không ngừng nâng cao đời sống của Nhân dân, trước hết là nhân dân lao động... Xét đến cùng, đó chính là bản chất, mục tiêu và nội dung đích thực của chủ nghĩa xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Với tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo, Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản và vận dụng sáng tạo những nguyên lý đó vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam, Người đã nêu lên những quan niệm về chủ nghĩa xã hội một cách sâu sắc, phù hợp với thực tế Việt Nam. Trả lời câu hỏi chủ nghĩa xã hội là gì? Người đã nói một cách ngắn gọn, giản dị là: “Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là nhân dân lao động”¹; “Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc”²; Người luôn nhấn mạnh: “... làm thế nào giải quyết ngày càng tốt hơn những vấn đề: ăn, mặc, ở, đi lại, học hành, phòng và chữa bệnh... tóm lại là không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân”³; “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho dân giàu nước mạnh”⁴... Có thể nói, những định nghĩa trên của Người, xét về mặt câu chữ là hết sức ngắn gọn, giản dị (giản dị nhưng sâu sắc, chứ không hề đơn giản, hời hợt, tầm thường); xét về nội dung là rất đầy đủ,

rõ ràng và cụ thể (không trừu tượng, lý thuyết suông...). Những định nghĩa trên đã thể hiện rất rõ những nội dung, bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - một chủ nghĩa xã hội hiện thực, nhân văn, luôn hướng tới mục tiêu vì nhân dân và do nhân dân xây dựng nên. Theo một số nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này, đã cho rằng: “Tiếp cận chủ nghĩa xã hội về phương diện mục đích là một nét đặc sắc, thể hiện phong cách và năng lực tư duy lý luận khái quát của Hồ Chí Minh”⁵. Trong đó, mục tiêu cao nhất là nâng cao đời sống của nhân dân. “Mục đích nâng cao đời sống toàn dân đó là tiêu chí tổng quát để kiểm nghiệm tính chất xã hội chủ nghĩa của các lý luận chủ nghĩa xã hội và chính sách thực tiễn. Trượt ra khỏi quỹ đạo đó thì hoặc là chủ nghĩa xã hội giả hiệu hoặc không có gì tương thích với chủ nghĩa xã hội”⁶.

Ngoài đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh còn đề cập đến mục tiêu, động lực và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, cùng nhiều chỉ dẫn khác về hình thức, bước đi, biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Theo Hồ Chí Minh, do những điều kiện, hoàn cảnh đặc thù của Việt Nam, mà “đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa”⁷. Trong hoàn cảnh đó, chúng ta phải tiến dần lên chủ nghĩa xã hội - xây dựng một xã hội mới. Đây là một nhiệm vụ hoàn toàn mới mẻ, vô cùng khó khăn và chưa hề có tiền lệ, cho nên “chúng ta phải học tập kinh nghiệm các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo”⁸. Người yêu cầu toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo; chống giáo điều, rập khuôn; không ngừng suy nghĩ tìm tòi để định ra hình thức, biện pháp, cách làm chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Khi miền Bắc bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh (1954), Người nói: “Nếu muốn công nghiệp hóa gấp thì là chủ quan. Cho nên trong kế hoạch phải tăng tiến nông nghiệp. Làm trái với Liên Xô, đó cũng là mác xít...”⁹; “Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác... ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ

nghĩa xã hội”¹⁰. Theo Hồ Chí Minh, quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam phải được tiến hành một cách dần dần, thận trọng, từng bước vững chắc; phải hết sức tránh tư tưởng nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Người căn dặn về phương pháp tổ chức: “chớ ham làm mau, ham rầm rộ... Đi bước nào vững vàng, chắc chắn bước ấy, cứ tiến tới dần dần”¹¹; “Chủ nghĩa xã hội không thể làm mau được mà phải làm dần dần”¹²; “tiến lên chủ nghĩa xã hội, không thể một sớm một chiều. Đó là cả một công tác tổ chức và giáo dục”¹³. “Ta xây dựng chủ nghĩa xã hội từ hai bàn tay trắng đi lên thì khó khăn còn nhiều và lâu dài”¹⁴. Ngay cả khi kêu gọi toàn Đảng, toàn dân ta: “Hãy tiến lên, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội!”¹⁵, Người cũng đồng thời căn dặn: “Tiến nhanh, tiến mạnh không phải là phiêu lưu, làm ẩu. Phải thiết thực đi từng bước, phải *tiến vững chắc*. Phải nắm vững *quy luật* phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận *những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể*. Kế hoạch phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế”¹⁶. Trong chỉ đạo phát triển các ngành kinh tế, Hồ Chí Minh rất lưu ý phải đảm bảo sự cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp và phải đặc biệt quan tâm đến cuộc sống của con người. Người nói: “Vấn đề con người là hết sức quan trọng. Nhà máy cũng rất cần có thêm, có sớm, nhưng cần hơn là con người... Phải làm cho quần chúng hiểu chủ nghĩa xã hội đúng hơn”¹⁷...

Như vậy, quan niệm Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam vừa có tính hệ thống, hoàn chỉnh, vừa có tính cụ thể, thiết thực; đã góp phần bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin về những đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một nước thuộc địa, nông nghiệp, lạc hậu, chưa trải qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa. Nghiên cứu một cách sâu sắc học thuyết về chủ nghĩa xã hội khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề này, chúng ta sẽ dễ dàng đi tới nhất trí với nhận định: “Xét đến cùng, con người được giải phóng, được phát triển ngày càng tự do và toàn vẹn, được phát huy mọi khả năng, đó là tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội. Chính ở đây, chúng ta trở về đến nguồn, gặp bản chất của học thuyết Mác -

Lênin, gặp di sản của Bác Hồ”¹⁸. Nhận thức rõ điều này sẽ giúp chúng ta luôn vững tin vào bản chất tốt đẹp, nhân văn, nhân đạo hiện thực của chủ nghĩa xã hội; thấy rõ đây là xu hướng tất yếu cho sự phát triển và tiến bộ của dân tộc và nhân loại. Đồng thời, đây là cơ sở rất quan trọng cho việc đấu tranh chống những quan điểm mơ hồ, lệch lạc, sai lầm về Hồ Chí Minh khi cho rằng: “Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là rất đơn giản!”; “Hồ Chí Minh không có tư tưởng về chủ nghĩa xã hội, hoặc nếu có cũng chỉ là lý thuyết, giáo điều”. Trong cuộc Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (1990), một chính khách người Úc đã khẳng định: “Hồ Chí Minh là một nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa sáng tạo vĩ đại và một người hành động. Chủ nghĩa xã hội của Người không bè phái cũng không giáo điều, mà là nhân đạo và nhân loại...”¹⁹. Giáo sư Furuta Motoo (Nhật Bản), trong tác phẩm *Hồ Chí Minh - Giải phóng dân tộc và đổi mới* đã viết: “Đối với câu hỏi: ‘Tại sao thể chế xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã sụp đổ, mà Việt Nam vẫn kiên trì được con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội?’, thì câu trả lời là ‘Vì đó là con đường mà Bác Hồ đã chọn’. Đây chẳng phải là một câu trả lời rất tự nhiên và chân thực đó sao!”²⁰. Đúng như vậy, câu trả lời trên mặc dù rất khái quát, ngắn gọn nhưng lại rất rõ ràng, sâu sắc; đã nhấn mạnh giá trị nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng đó là đúng đắn và sáng tạo, luôn soi sáng con đường cách mạng Việt Nam trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được thể hiện và thực hiện một cách sinh động trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội của Nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Giá trị của di sản mà Người để lại là “những gợi ý quan trọng và nguồn cảm hứng cho các thế hệ cách mạng về sau”²¹; “là cái vốn và chất men để sáng tạo nên cái mới”²². Thực tiễn sự nghiệp đổi mới đất nước trong gần 40 năm qua đã chứng minh một sự thật đanh thép và hùng hồn: “Đi lên chủ nghĩa xã hội, kết hợp chặt chẽ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là lựa chọn đúng đắn, nhất quán của Đảng và nhân dân ta. Đó là sự lựa chọn của lịch sử, phù hợp với quy luật phát triển

khách quan của dân tộc và xu thế phát triển tất yếu của thời đại”²³. Trong quá trình đó, Đảng ta luôn quán triệt, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh; xác định rõ mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; quan điểm “dân là gốc”, là chủ thể và trung tâm của công cuộc đổi mới được nhận thức và thể hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn, mang đậm bản chất nhân đạo, nhân văn của đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa. “Đường lối đổi mới của Đảng luôn thấm nhuần sâu sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã làm sáng tỏ những nhận thức cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta”²⁴. Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, Đại hội XIII (2021) của Đảng đã rút ra bài học kinh nghiệm: “trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm ‘dân là gốc’; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm ‘dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng’. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân... lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu...”²⁵. Đại hội đã nhấn mạnh quan điểm và định hướng phát triển nguồn lực con người và người dân: “... Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển... mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của Nhân dân”²⁶; “... quan tâm đến mọi người dân, bảo đảm chính sách lao động, việc làm, thu nhập, thực hiện tốt phúc lợi xã hội, an sinh xã hội. Không ngừng cải thiện toàn diện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân”²⁷. Điều này, thể hiện rõ những nội dung cụ thể, thiết thực của định hướng xã hội chủ nghĩa trong các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của

con người và xã hội, thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội ta.

Có thể nói, những thành tựu đã đạt được trong công cuộc đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng là rất to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đảng ta khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”²⁸. Thực tế cho thấy, việc quán triệt, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội là hết sức cần thiết và mang lại hiệu quả thiết thực, qua đó làm cho nhân dân ta càng nhận thức đầy đủ hơn, rõ ràng hơn, vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng và con đường mà chúng ta đi tới. Đây là hiện thực sinh động, minh chứng hùng hồn để đấu tranh bác bỏ quan điểm của những ai đã cố tình xuyên tạc, phủ nhận sự thật. “Kết quả cuối cùng của công cuộc đổi mới là tạo ra một xã hội xã hội chủ nghĩa theo đặc điểm Việt Nam, mang đậm dấu ấn của thiên tài và cốt cách dân tộc, trong mục tiêu và động lực, trong con đường, bước đi và cách làm... Chủ nghĩa xã hội theo đặc điểm Việt Nam là sự kết thúc thắng lợi hành trình lịch sử của dân tộc mà Hồ Chí Minh đã vạch ra từ đầu thế kỷ, là sự thực hiện trọn vẹn Di chúc của Người, là đỉnh cao của sự nghiệp cách mạng ba cuộc giải phóng của Việt Nam”²⁹.

Trong bối cảnh mới hiện nay, tình hình thế giới và trong nước bên cạnh những thuận lợi, thời cơ, còn có nhiều khó khăn, thách thức đan xen. Nhiều vấn đề mới, khó, phức tạp đang đặt ra đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để tranh thủ vận hội, đẩy lùi nguy cơ, vượt qua thách thức, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải quán triệt quan điểm, nguyên tắc: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng; kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng để xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”³⁰. Nắm vững tinh thần, phương châm “đi bất biến ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh, trong thời gian tới đòi hỏi mỗi chúng ta phải không ngừng dày công nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người để có thể tìm ra những nội

dung mới, cách tiếp cận mới và giải pháp mới cho sự nghiệp đổi mới tiếp tục tiến lên, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Việt Nam - một chủ nghĩa xã hội thấm đẫm tư tưởng Hồ Chí Minh. “Cuộc đời và sự nghiệp Hồ Chí Minh để lại nhiều bài học lớn cho Đảng và dân tộc ta. Bài học thấm thía nhất là bài học vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, dám đổi mới và biết đổi mới một cách đúng đắn kịp thời, ngang tầm diễn biến lịch sử, đáp ứng nhiệm vụ cách mạng từng giai đoạn”³¹. Đồng thời, “Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống”³².

1, 2, 3, 4, 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17.. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 13, tr. 30; t. 12, tr. 415; t.15, tr. 670; t.10, tr. 390; t. 12, tr. 411; t. 11, tr. 92; t. 10, tr. 391; t. 9, tr. 466; t. 10, tr. 390; tr. 392; t. 15, tr. 681; t. 13, tr. 71; tr. 71; t. 8, tr. 260.

5, 6. Mạch Quang Thắng (Chủ biên): *Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Lao Động, H, 2010, tr. 146, 147.

9, 17. Hồ Chí Minh: *Biên niên tiểu sử*, Nxb CTQG, H, 1995, t.5, tr. 572 - 573; t. 8, tr. 260.

18, 21, 22, 29, 31. Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb CTQG, H, 2012, tr. 327, 181, 198, 219 - 220, 241.

19. Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh (trích tham luận của đại biểu quốc tế), Nxb KHXH, H, 1990, tr. 157.

20. Furuta Motoo: *Hồ Chí Minh - Giải phóng dân tộc và đổi mới*, Nxb CTQG, H, 1997, tr. 22

23. Hội đồng Lý luận Trung ương: *30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH*, Nxb CTQG, H, 2020, tr. 310.

24. Phùng Hữu Phú: *Hồ Chí Minh - Hiện thân của đổi mới; tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người soi sáng sự nghiệp đổi mới của Đảng và nhân dân ta*, Tạp chí Cộng sản, tháng 5 - 2021, tr. 45 - 46.

25, 26, 27, 28, 30. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 96 - 97, 215 - 216, 116, 104, 109.

32. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, Báo Nhân dân, ngày 17-5-2021, tr. 2.

